

# **NHẬN THỨC NGHỀ NGHIỆP CỦA SINH VIÊN NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH**

*GV. Liêu Thị Thuỳ Trang*

## **1. Đặt vấn đề**

Thời gian gần đây, thường xuyên xuất hiện những trường hợp giáo viên, bảo mẫu bạo hành trẻ khiến cho cái nhìn của xã hội về nghề giáo mầm non ngày càng kém đi, làm ảnh hưởng xấu đến niềm tin của phụ huynh về việc chăm sóc và giáo dục trẻ ở các trường mầm non. Những sự việc đó đa phần là do người giáo viên không chịu được áp lực của công việc mình đang làm. Khi được hỏi đến tại sao lại có thể hành động như thế đối với các bé thì phần lớn câu trả lời đều bảo là do trẻ không chịu ăn, do trẻ quấy khóc, do trẻ nghịch phá, do áp lực công việc... các câu trả lời đều xoay quanh việc nuôi dạy trẻ quá vất vả nên mới dẫn đến việc không kiềm chế mà có những hành động trái với đạo đức nghề nghiệp.

Một trong nhiệm vụ của giáo viên mầm non là trực tiếp đảm nhận công việc bồi dưỡng, chăm sóc và nuôi dạy thế hệ trẻ em cho tương lai, là lớp người phục vụ cho sự nghiệp Công nghiệp hoá - Hiện đại hoá của đất nước. Để làm được điều đó, cần một đội ngũ giáo viên có đủ các năng lực và phẩm chất nhân cách để đáp ứng được yêu cầu của xã hội, thực sự hiểu được vị trí, vai trò, của nghề; có nhận thức đúng đắn về nghề Giáo viên mầm non. Nếu như trong thời gian ngồi trên ghế nhà trường mà sinh viên không có nhận thức đúng đắn, đầy đủ về nghề thì sẽ tạo ra những giáo viên hoặc không có đủ năng lực nghề hoặc không có tình yêu, tâm huyết, thiếu niềm tin trong nghề.

Do đó, thông qua việc tiến hành tìm hiểu thực trạng nhận thức về nghề của sinh viên ngành Giáo dục mầm non trường Đại học Trà Vinh từ đó tìm ra biện pháp giúp các bạn sinh viên có nhận thức đúng đắn, sâu sắc về nghề là rất quan trọng và cần thiết.

## **2. Nội dung nghiên cứu**

Để tìm hiểu vấn đề này, tôi tiến hành nghiên cứu mức độ nhận thức về nghề Giáo viên mầm non đối với 90 sinh viên khoá 15,16,17 thuộc bộ môn Sư phạm Mầm non của Khoa Sư phạm, Trường Đại học Trà Vinh, kết quả thu được:

### 2.1. Động cơ chọn nghề của sinh viên:

| STT | Phương án lựa chọn                | Tổng |         |
|-----|-----------------------------------|------|---------|
|     |                                   | SL   | Thứ bậc |
| 1   | Yêu nghề, yêu trẻ                 | 25   | 5       |
| 2   | Ngành học không phải đóng học phí | 60   | 1       |
| 3   | Ý kiến của gia đình               | 32   | 3       |
| 4   | Được học gần nhà                  | 30   | 4       |
| 5   | Dễ xin việc làm                   | 40   | 2       |
| 6   | Ý kiến khác                       | 14   | 6       |

Qua bảng kết quả nhận thấy, lý do xếp bậc nhất mà các bạn chọn là vì ngành học không đóng phí, trong khi “Yêu nghề, yêu trẻ”, là lý do khiến các bạn cố gắng khắc phục khó khăn, hoàn thành tốt nhiệm vụ học tập được các bạn chọn xếp hạng thứ năm, rõ ràng với kết quả thể này, động cơ chọn nghề học ban đầu của các bạn là không đúng đắn, ảnh hưởng đến thái độ học tập, thích ứng kém với môi trường học cũng như các hoạt động Giáo dục mầm non.

### 2.2. Việc rèn luyện của bản thân sinh viên

Khi tìm hiểu vấn đề này, tôi thu được kết quả như sau:

| STT | Mức độ rèn luyện của sinh viên để đáp ứng yêu cầu của nghề GVMN | Khoá 2018 |      | Khoá 2017 |      | Khoá 2016 |      |
|-----|---|-----------|------|-----------|------|-----------|------|
|     |   | SL        | %    | SL        | %    | SL        | %    |
| 1   | Tập trung chú ý nghe giáo viên giảng bài                        | 14        | 46,6 | 18        | 60,0 | 24        | 80,0 |
| 2   | Chuẩn bị bài tập đầy đủ   | 10        | 33,3 | 13        | 43,3 | 15        | 50,0 |

|   | Theo yêu cầu của giáo viên                        |    |      |    |      |    |      |
|---|---|----|------|----|------|----|------|
| 3 | Tham gia các hoạt động kiến tập, thực tập sư phạm | 30 | 100  | 30 | 100  | 30 | 100  |
| 4 | Ghi chép nội dung bài học đầy đủ                  | 14 | 46,6 | 16 | 53,3 | 20 | 66,7 |
| 5 | Tìm đọc thêm tài liệu tham khảo                   | 4  | 13,3 | 11 | 36,6 | 14 | 46,6 |
| 8 | Tham gia các hoạt động ngoại khóa                 | 2  | 6,7  | 2  | 6,7  | 25 | 83,3 |

Nhìn chung, sinh viên ngành Giáo dục mầm non trường Đại học Trà Vinh đã tích cực rèn luyện học tập với nhiều biểu hiện khác nhau. Tuy nhiên vẫn còn sự chưa đồng đều giữa các nội dung rèn luyện, một số nội dung có lựa chọn chưa cao.

Những nội dung có mức lựa chọn tương đối cao đó là: Tập trung chú ý nghe giáo viên giảng bài, chuẩn bị bài tập đầy đủ theo yêu cầu của giáo viên và ghi chép nội dung bài học đầy đủ. Bên cạnh đó, những biểu hiện điển hình cho tính tích cực học tập và rèn luyện của sinh viên là “Tìm đọc thêm tài liệu tham khảo” và “tham gia các hoạt động ngoại khóa” đều được sinh viên năm nhất thực hiện ở mức độ còn thấp (chiếm 13,3 % và 6,7%). Tuy nhiên, sinh viên năm hai và ba đã có sự lựa chọn tích cực hơn, các em đã ý thức được việc học tập của mình. Cần khuyến khích và đẩy mạnh việc cho sinh viên trình bày những lập luận, suy nghĩ của bản thân để giúp sinh viên mở rộng thêm hiểu biết, có được sự tự tin, chủ động hơn trong học tập.

Các hoạt động ngoại khóa cũng được nhà trường đẩy mạnh tuy nhiên phần lớn các bạn sinh viên cho rằng tham gia hoạt động ngoại khóa sẽ mất nhiều thời gian ảnh hưởng đến việc học tập, nhưng hoạt động ngoại khóa lại chính là một cách thức giúp sinh viên rèn luyện kỹ năng sống, kỹ năng tổ chức, ứng dụng vào thực tiễn, phát triển năng khiếu.... Sinh viên cần chủ động thúc đẩy bản thân tham gia các hoạt động ngoại khóa để được trải nghiệm nhiều hơn, nhà trường cũng cần khuyến khích, tạo thêm nhiều sân chơi tích cực, đặc biệt cần có nhiều cuộc thi liên quan đến chuyên ngành để sinh viên có thể thể hiện và bồi dưỡng kiến thức chuyên môn nghiệp vụ cho bản thân.

Khi so sánh mức độ nhận thức của sinh viên các khóa, chúng ta thấy có sự khác biệt đáng kể của sinh viên năm nhất, năm hai, năm ba, kết quả đánh giá cho thấy các bạn sinh viên trong việc rèn luyện bản thân vẫn còn nhiều hạn chế là do ý thức học tập và động cơ nhận thức của bản thân sinh viên, sinh viên chưa có nhận thức đúng đắn và đầy đủ về vai trò, ý nghĩa, tác dụng của việc rèn luyện năng lực học tập cho bản thân, nhu cầu nhận thức về nghề nghiệp của sinh viên còn thấp dẫn đến việc các bạn vẫn chưa thực sự nỗ lực khao khát trao dồi tri thức nghề nghiệp, phương pháp giảng dạy của giáo viên còn nặng về lý thuyết, chưa kích thích được tư duy và tính tích cực nhận thức của sinh viên, dẫn đến các bạn không hứng thú, năng nổ trong nghiên cứu, học tập, rèn luyện. Bên cạnh đó trong quá trình học tập sinh viên chưa xác định được động cơ nghề nghiệp rõ ràng do đó đã ảnh hưởng phần nào đến chất lượng rèn luyện của mình, hứng thú, thái độ và ý chí vươn lên trong nghề nghiệp của sinh viên cũng chưa thực sự cân bằng, điều kiện, phương tiện học tập, hoàn cảnh gia đình, xã hội cũng có sự ảnh hưởng tích cực đến khả năng tự rèn luyện của sinh viên.

### **2.3. Mối quan hệ giữa nhận thức về nghề Giáo viên mầm non với khả năng lựa chọn lại nghề của sinh viên**

Để nghiên cứu kỹ hơn tác động của nhận thức về nghề GVMN đến xu hướng hành vi của sinh viên, tôi đã tiến hành tìm hiểu tác động của nhận thức về nghề GVMN đến khả năng lựa chọn lại nghề của sinh viên, kết quả thu được:

| STT | Lựa chọn lại | Khoá 2018 |      | Khoá 2017 |      | Khoá 2016 |      |
|-----|--------------|-----------|------|-----------|------|-----------|------|
|     |              | SL        | %    | SL        | %    | SL        | %    |
| 1   | Có           | 11        | 36,7 | 8         | 26,7 | 2         | 6,7  |
| 2   | Không        | 19        | 63,3 | 22        | 73,3 | 28        | 93,3 |

Theo số liệu thu được ở bảng, ta có thể thấy: 21/90 sinh viên có đồng ý lựa chọn lại nghề, và có 69 sinh viên không lựa chọn lại nghề, số liệu thu được từ sinh viên các khóa có thể nhận thấy sự khác biệt đáng kể.

Điều đó cho thấy trong số những sinh viên tham gia khảo sát, vẫn còn tỷ lệ rất cao các bạn chưa thực sự yên tâm rèn luyện và học tập, chưa có sự chuẩn bị để làm giáo viên mầm non trong tương lai. Phần lớn lý do khiến các bạn sinh viên có xu hướng chọn lại nghề là do có sự chênh lệch, chưa phù hợp giữa yêu cầu của nghề nghiệp với khả năng đáp ứng của bản thân hoặc do các bạn chưa nhận thức rõ vai trò, vị trí của nghề dạy học trong xã hội như “có quá nhiều yêu cầu phức tạp đối với giáo viên mầm non”, “mất nhiều thời gian, công sức để chuẩn bị giáo án, đồ dùng cần thiết cho tiết dạy”, “nghề không phù hợp với sở thích và năng lực của bản thân”...

Khi khảo sát xu hướng lựa chọn lại nghề nghiệp của sinh viên theo các năm, tôi nhận thấy tỷ lệ lựa chọn lại nghề cao chủ yếu ở các sinh viên năm thứ nhất. Như vậy, so với sinh viên năm thứ nhất, các bạn sinh viên năm thứ hai và năm thứ ba đã yên tâm học tập và rèn luyện hơn, các bạn đã xác định rõ ràng hơn con đường của bản thân để trở thành người giáo viên mầm non trong tương lai.

#### **2.4. Một số biện pháp góp phần nâng cao nhận thức của sinh viên ngành giáo dục mầm non Trường Đại học Trà vinh về nghề giáo viên mầm non**

- Chú trọng giáo dục nâng cao nhận thức, bồi dưỡng tình cảm, niềm tin và lý tưởng cho sinh viên đối với các giá trị nghề nghiệp sư phạm. Đồng thời, phát huy tính tích cực, chủ động và sáng tạo của sinh viên trong quá trình tu dưỡng, học tập, rèn luyện nghề nghiệp.

Trong quá trình đào tạo cần đổi mới chương trình, nội dung giáo dục sao cho phù hợp với tình hình, diễn biến và điều kiện thực tế xã hội, phải có sự cân đối, chính xác giữa lý thuyết và thực tiễn, tập trung chú trọng vào những nội dung trọng điểm, thiết thực, then chốt, thay đổi các phương pháp giảng dạy sao cho có những tác động tích cực đến việc phát triển nhận thức, khả năng độc lập, sáng tạo cho sinh viên trong quá trình học tập, rèn luyện. Việc làm này giúp khơi gợi hứng thú, tích cực cho sinh viên kèm theo vốn tri thức hiểu biết sẵn có sẽ góp phần tạo nên phương hướng, động cơ đúng đắn, niềm tin đối với nghề nghiệp tương lai, giúp các bạn phấn đấu hơn trong học tập.

- Tổ chức các buổi tọa đàm, tư vấn, hướng nghiệp cho sinh viên

Sinh viên cần phải được bổ sung định hướng và động lực cần thiết để nâng cao tầm chuyên môn nghề nghiệp. Tư vấn, định hướng để sinh viên có những kỹ năng, phương pháp học tập và làm việc hiệu quả. Góp phần nâng cao kết quả học tập và chất lượng đào tạo, đồng thời giúp sinh viên tự phát triển bản thân. Giúp sinh viên biết được mình có và thiếu những gì về mặt nhận thức để kịp thời bổ sung. Các bạn được trao đổi, tìm hiểu và giải đáp thắc mắc của bản thân về nghề nghiệp. Bên cạnh đó cũng tạo cơ hội cho sinh viên có cơ hội tìm kiếm việc làm cho bản thân, giúp sinh viên yên tâm và nỗ lực học tập tốt hơn.

- Nâng cao phẩm chất, năng lực và uy tín của đội ngũ giảng viên hiện nay.

Thầy cô luôn có ý nghĩa đặc biệt với mỗi người do đó trách nhiệm của người thầy là phải giữ được niềm tin của học trò mình thì việc giáo dục truyền dạy mới thực sự có ý nghĩa và hiệu quả. Cử chỉ, lời nói, hành động của giảng viên phải phù hợp, không gây mất thiện cảm, nhiệt tình giúp đỡ sinh viên trong học tập và rèn luyện, đặc biệt không được dùng những lời lẽ nặng nề để chê trách mà phải luôn tích cực động viên khích lệ sinh viên học tập. Tạo dựng uy tín không chỉ đối với sinh viên mà với cả đồng nghiệp, cấp trên và xã hội, uy tín là đại diện một phần cho nhân phẩm con người mất chữ tín chính là đánh mất niềm tin. Nhân cách một người có thể che đậy nhưng năng lực thì không, sinh viên luôn rất quan tâm đến năng lực giảng dạy của giảng viên, tiết học sinh động mới mẻ mới có thể khơi gợi hứng thú cho sinh viên do đó giảng viên phải không ngừng trao đổi, học hỏi, thay đổi phương pháp dạy học tích cực để nâng cao năng lực giảng dạy cho bản thân. - Phối hợp chặt chẽ giữa các tổ chức, các lực lượng sư phạm; đồng thời phát huy vai trò của môi trường văn hóa - sư phạm trong giáo dục hình thành định hướng giá trị nghề nghiệp sư phạm cho sinh viên.

Nhiệm vụ giúp sinh viên hình thành định hướng giá trị nghề nghiệp không chỉ là trách nhiệm riêng của người giáo viên mà đây là nhiệm vụ chung của các lực lượng sư phạm trong nhà trường như: Tổ chức Đảng, Đoàn, Hội, ... Trong đó giáo viên giữ vai trò chủ đạo. Các lực lượng sư phạm này phải dựa vào những ưu điểm, thế mạnh của mình mà có phương pháp giáo dục đặc thù theo từng hoạt động, sự phối hợp này cần phải có kế hoạch, phối hợp chặt chẽ, phải đảm bảo có sự phù hợp, có logic, không trùng lặp. Nhờ sự liên kết này sẽ tạo nên môi trường giáo dục lành mạnh, văn hóa,

phát triển mục tiêu sự nghiệp giáo dục, trước những ảnh hưởng tích cực này sinh viên sẽ phấn khởi, hứng thú, hình thành động cơ, niềm tin và lý tưởng cao đẹp đối với nghề.

- Khích lệ, động viên, phát động sinh viên tham gia vào các hoạt động ngoại khóa.

Việc tham gia các hoạt động ngoại khóa không những góp phần làm tăng hiệu quả học tập mà còn giúp sinh viên phát triển các kỹ năng xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống, tăng cường sức khỏe thể chất, cũng như mang đến những kinh nghiệm bổ ích và quý giá cho cuộc sống sau này.

+ Tham gia vào một nhóm hay một câu lạc bộ có liên quan đến lợi ích học tập giúp sinh viên nâng cao trình độ cũng như làm quen với những người bạn để bổ sung thêm kiến thức chuyên ngành.

+ Tham gia các hoạt động thể dục, thể thao giúp sinh viên cải thiện đáng kể tình trạng sức khỏe và thể lực. Chơi thể thao góp phần giảm bớt căng thẳng trong học tập.

+ Tham gia các hoạt động có liên quan đến nghề nghiệp tương lai cũng giúp làm tăng khả năng cạnh tranh và tạo được ấn tượng tốt đối với các nhà tuyển dụng sau khi tốt nghiệp.

+ Tham gia vào các cuộc thi để mở mang kiến thức, học tập kinh nghiệm, có cơ hội thể hiện tài năng và làm tăng sự tự tin cho bản thân.

- Đổi mới hình thức, phương pháp dạy học theo hướng tích cực hóa hoạt động nhận thức cho sinh viên.

Sử dụng hình thức tổ chức dạy học khác nhau: Cá nhân, nhóm, tập thể, tham quan, thực hành, thảo luận, so sánh, luyện tập, vận dụng kiến thức vào thực tiễn trong các tình huống khác nhau, đặt câu hỏi, đưa ra vấn đề, thuyết trình, và các hoạt động xã hội, ứng dụng công nghệ thông tin hiện đại vào giảng dạy để khơi gợi hứng thú, khả năng tư duy, sáng tạo cho người học.

Kiến thức giảng dạy phải đảm bảo tính thực tiễn, đáp ứng nhu cầu nhận thức cho sinh viên. Nội dung giảng dạy phải mới nhưng không quá xa lạ với sinh viên, cái mới phải liên hệ và phát triển cái cũ.

Phát triển kinh nghiệm sống, nâng cao nhận thức cho sinh viên trong học tập qua các phương tiện thông tin đại chúng, áp dụng lý thuyết dưới các hình thức khác nhau, vận dụng kiến thức vào thực tiễn và các tình huống mới.

Kết hợp đa dạng hình thức dạy học nội khóa và ngoại khóa trong giảng dạy như: Học tập trên lớp, tham gia các hội thi về nghiệp vụ, tài năng, tham quan môi trường làm việc, giải quyết các nội dung bài học trong chương trình môn học, nhằm nâng cao nhận thức cho sinh viên về nghề nghiệp, làm cho ý nghĩa môn học trở nên thiết thực hơn khi được so sánh với trải nghiệm thực tiễn, hướng dẫn sinh viên có phương thức học tập hợp lý, khoa học đảm bảo nội dung, mục tiêu giáo dục.

- Rèn luyện, hình thành phương pháp học tập đại học cho sinh viên.

Nên áp dụng phương châm lấy người học làm trung tâm, sinh viên đã quen với hình thức học tập ở phổ thông do đó không thể ép buộc các bạn thay đổi tức khắc mà giảng viên cần áp dụng phương pháp dạy học mới từng chút một để thay đổi dần dần thói quen học cũ cho sinh viên, tùy vào đặc thù và đặc điểm từng môn học mà có cách thức hướng dẫn khác nhau sao cho phù hợp, từng bước giúp các bạn làm quen với hình thức học tập mới nếu như dồn ép thì sẽ không đạt hiệu quả mà lại có tác động ngược lại, chỉ như vậy sinh viên mới có thể lĩnh hội tri thức một cách sâu sắc nhất.

- Cần có đủ sách báo, tạp chí về ngành giáo dục mầm non cho sinh viên tham khảo, nghiên cứu.

Ngoài học tập trên lớp và rèn luyện thực tế, sinh viên còn phải biết nghiên cứu tìm tòi tham khảo các tài liệu, sách báo, tạp chí có liên quan đến ngành để tự làm giàu vốn tri thức, hiểu biết cho bản thân. Cần bổ sung đầy đủ tư liệu cần thiết để hỗ trợ tối đa việc học tập, nghiên cứu, các bạn vừa có cơ hội được mở mang tri thức mới vừa thấy rõ ý nghĩa thực tiễn của tri thức đó, hình thành hứng thú học tập cho sinh viên.

### **3. Kết luận**

Mức độ nhận thức về giá trị nghề của sinh viên đạt được khá đầy đủ và chính xác, chứng tỏ sự đánh giá về giá trị nghề của sinh viên đang theo chiều hướng tích cực. Trong quá trình học tập và tiếp cận thực tế nghề nghiệp đang giúp cho nhận thức của sinh viên ngày càng tiến bộ và phát triển hơn. Chứng tỏ môi trường học tập sư phạm có ảnh hưởng mạnh mẽ đến nhận thức sinh viên.



Có sự khác biệt về mức độ nhận thức giữa sinh viên năm thứ nhất, năm thứ hai, năm thứ ba. Trong đó, mức độ nhận thức của sinh viên năm thứ ba là tốt nhất, kế tiếp là sinh viên năm thứ hai, và cuối cùng là sinh viên năm nhất. Điều đó cho thấy, quá trình học tập ở trường Đại học Trà Vinh giúp cho sinh viên Giáo dục mầm non ngày càng nhận thức tốt hơn về ngành học. Tuy nhiên, còn có các yếu tố khác ảnh hưởng đến khả năng nhận thức của sinh viên.

Nhận thức nghề Giáo viên mầm non của sinh viên có mối liên hệ trực tiếp đến hoạt động học tập và rèn luyện của sinh viên. Chỉ khi nào nhận thức của sinh được đầy đủ và chính xác thì sinh viên mới có thể định hướng được con đường học tập cho tương lai, mức độ nhận thức về nghề càng cao thì mức độ rèn luyện nghề càng lớn.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. TS Phạm Mạnh Hà (2008), *Tâm lý học lao động*, Trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn.
2. TS Phạm Mạnh Hà (2012), *Ảnh hưởng của một số nhân tố khách quan tới hành vi chọn nghề của học sinh trung học phổ thông hiện nay, Kỉ yếu hội thảo Quốc tế "Đào tạo, nghiên cứu và ứng dụng tâm lí học trong bối cảnh hội nhập quốc tế"*, Nxb Đại học Quốc gia.
3. Phạm Minh Hạc (chủ biên) (1992), *Giáo trình Tâm lý học*, Nxb Giáo dục, Hà Nội
4. Lê Văn Hồng, Lê Ngọc Lan, Nguyễn Văn Thành (2001), *Tâm lý học lứa tuổi và tâm lý học sư phạm*, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội.
5. Ts Hồ Lam Hồng (2012), *Giáo trình Nghề giáo viên mầm non*, Nxb Đại học Huế.
7. TS Huỳnh Văn Sơn, TS Trần Thị Thu Mai, TS Nguyễn Thị Tứ (2012), *Giáo trình tâm lý học sư phạm Đại học*, Nxb Đại học sư phạm thành phố Hồ Chí Minh.